

Số: 03/NQ-HĐND

Phổ Nhơn, ngày 21 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**Phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHỔ NHƠN**  
**KHÓA XII – KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;  
Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2017  
của UBND xã Phổ Nhơn về việc phê chuẩn quyết toán thu – chi Ngân sách nhà  
nước trên địa bàn xã năm 2016 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân  
dân xã tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước xã Phổ Nhơn năm 2016 với các nội dung sau:

<b>I/ Tổng số thu ngân sách trên địa bàn:</b>	<b>975.341.066đ.</b>
<b>A/ Các khoản thu cân đối ngân sách nhà nước:</b>	<b>953.930.066đ</b>
1/ Thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh:	83.262.745đ
2/ Thu phí, lệ phí:	31.730.000đ
3/ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:	4.528.441đ
4/ Thuế nhà đất:	148.800đ
4/ Thuế sử dụng đất NN:	2.475.000đ
5/ Thuế thu nhập cá nhân:	58.955.256đ
7/ Thu khác ngân sách:	10.371.356đ
8/ Các khoản thu tại xã:	68.163.600đ
9/ Thu tiền sử dụng đất:	648.491.000đ
10/ Lệ phí trước bạ nhà đất:	18.603.868đ.
<b>B/ Các khoản thu không cân đối để lại chi qua NSNN:</b>	<b>48.611.000đ.</b>
<b>II/ Thu ngân sách xã: 6.511.339.864đ.</b>	
1/ Các khoản cân đối NSNN trên địa bàn:	155.087.561đ
2/ Các khoản thu để lại quản lý qua NSNN:	48.611.000đ
3/ Thu bổ sung từ NS cấp trên:	5.322.679.000đ
4/ Thu chuyên nguồn từ ngân sách năm trước:	152.800.147đ
5/ Thu kết dư :	832.162.156đ
<b>III/Tổng số chi ngân sách xã:</b>	<b>5.565.504.914đ</b>
Gồm các nội dung chi như sau:	

<b>1/Chi đầu tư phát triển:</b>	<b>971.287.000đ</b>
+ Đầu tư XD CB:	971.287.000đ
<b>2/ Chi thường xuyên:</b>	<b>4.537.635.914đ. Bao gồm:</b>
2.1. Ban quân sự:	497.114.294đ
2.2 Ban an ninh:	207.338.404đ
2.3. Sự nghiệp môi trường:	928.300đ
2.4. Sự nghiệp phát thanh:	16.950.000đ
2.4. Chi sự nghiệp VH TT:	6.853.000đ
2.5. Sự nghiệp T D T T:	23.248.000đ
2.6 Sự nghiệp kinh tế:	93.650.000đ
2.7. Sự nghiệp xã hội:	322.406.000đ
2.8. Chi quản lý NN, Đảng, đoàn thể	3.491.589.020đ
2.9. Chi khác:	3.100.000đ
2.10. Hội Chữ thập đỏ:	16.492.000đ
2.11. Hội người cao tuổi:	43.061.300đ
2.12. Hội khuyến học	13.552.000đ
2.13. Chi hoạt động các hội đặc thù khác	7.618.000đ
2.14. Chi nộp trả NS cấp trên (khoản chi có mục tiêu năm trước nhưng hết nhiệm vụ chi):	1.074.000đ

**3/Chi chuyển nguồn sang năm sau: 56.582.000đ**

(Bảng chi tiết theo phụ lục số 01 và số 02 kèm theo)

**IV/ Số kết dư ngân sách: 945.834.950đ.**

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai Nghị quyết này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Thường trực HĐND xã, các ban HĐND, đại biểu HĐND thường xuyên giám sát, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa XII, nhiệm kỳ 2016 – 2021, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 21/7/2017./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- KBNN Đức Phổ;
- Phòng TC-KH huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Minh Cảnh**